

Hải Phòng, ngày 27 tháng 01 năm 2024.**BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU HỢP NHẤT QUÝ 4 NĂM 2023****Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch & Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 19 vào ngày 13/11/2023 với vốn điều lệ là 151.397.450.000 đồng tương đương 15.139.745 cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính hợp nhất quý IV năm 2023 của Công ty do các nguyên nhân sau:

CHỈ TIÊU	Q4.2023	Q4.2022	Chênh lệch tăng(giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)%
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	20,965,635,851	24,490,441,902	(3,524,806,051)	(14.39)
2. Giá vốn hàng bán	17,554,122,480	20,421,791,747	(2,867,669,267)	(14.04)
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,411,513,371	4,068,650,155	(657,136,784)	(16.15)
4. Doanh thu hoạt động tài chính	2,243,760,108	477,974,414	1,765,785,694	369.43
5. Chi phí tài chính	289,675,644	1,388,105,604	(1,098,429,960)	(79.13)
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,698,982,341	2,861,711,425	(162,729,084)	(5.69)
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2,666,615,494	260,298,399	2,406,317,095	924.45
8. Thu nhập khác	1,772,352,200	1,763,456,025	8,896,175	0.50
9. Chi phí khác	921,382,274	1,739,398,942	(818,016,668)	-
10. Lợi nhuận khác	850,969,926	24,057,083	826,912,843	3,437.29
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3,517,585,420	284,355,482	3,233,229,938	1,137.04
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(380,099,250)	-	(380,099,250)	-
13. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	4,148,753,565	284,355,482	3,864,398,083	1,359.00
14. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(251,068,895)	-	(251,068,895)	-

1. Về doanh thu: Doanh thu quý 4 năm 2023 giảm **14.39** % so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng số tiền 3.524.806.051 đồng.
2. Giá vốn quý 4 năm 2023 giảm 14.04% so với cùng kỳ năm ngoái, giảm tương đương với tốc độ giảm doanh thu do doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí sản xuất.
3. Doanh thu hoạt động tài chính quý 4 năm 2023 tăng 369.43% so với cùng kỳ do Quý 4 năm 2023 công ty đầu tư tài chính hiệu quả.
4. Chi phí tài chính quý 4 năm 2023 giảm 79.13% so với cùng kỳ năm ngoái do Công ty không phải trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính.
5. Chi phí quản lý quý 4 năm 2023 giảm 162.729.084 đồng tương ứng giảm 5.69 % so với cùng kỳ.
6. Về lợi nhuận trước thuế quý 4 năm 2023 tăng hơn quý 4 năm 2022 với số tiền 3.233.229.938 đồng là do trong quý 4 năm 2023 công ty đã tổ chức sản xuất hợp lý dẫn đến giảm giá vốn hàng bán và lãi từ đầu tư tài chính.
7. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ tăng 1,359.00% tương đương với số tiền: 3.864.398.083đ
8. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát: - 251.068.895 đồng

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến kết quả sxkd của doanh nghiệp hợp nhất quý 4 năm 2023 tăng so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP CUNG ỨNG VÀ DVKT HÀNG HẢI



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Tiến Dũng